

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày: 05 – 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tường Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Thành V

Bà Nguyễn Thị Lý

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát V.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2021/HSST ngày 02/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 255/2021/QĐXXST-HS ngày 14/12/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 24/QĐHPT ngày 28/12/2021 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn T; Giới tính: Nam; sinh năm: 1983 tại Tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: huyện Thọ Xuân Tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: khu dân cư Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị Q; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Nguyễn Thị Kim D, có 01 người con, sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/05/2021 đến ngày 17/7/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt);

2/ Nguyễn Quốc V; Giới tính: Nam; sinh năm: 1997 tại Thành phố Hải Phòng; Hộ khẩu thường trú: phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng; Chỗ ở : lô c , khu dân cư Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Tiến T và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/05/2021 đến ngày

29/07/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt);

3/ Bùi Thanh P; Giới tính: Nam; sinh năm: 1992 tại Thành phố Hải Phòng; Hộ khẩu thường trú: phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: lô c , khu dân cư Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị C; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/05/2021 đến ngày 29/07/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt);

4/ Đỗ Hữu K; Giới tính: Nam; sinh năm: 1995 tại tại Thành phố Hải Phòng; Hộ khẩu thường trú: Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng; Chỗ ở : lô c, khu dân cư Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đỗ Hữu V và bà Nguyễn Thị Thu H; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/05/2021 đến ngày 29/07/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt);

5/ Nguyễn Phước T; Giới tính: Nam; sinh năm: 1994 tại tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Nguyễn Thị Huỳnh, phường 08; quận Phú Nhuận; Chỗ ở : lô c, khu dân cư Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/05/2021 đến ngày 29/07/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1990; Địa chỉ: đường số 10, phường 09, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt).

2/ Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1992, Trú tại: Ký con, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt)

3/ Ông Nguyễn Â, sinh năm 1965, Địa chỉ: đường Tân Kỳ, Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá Quốc V, sinh năm: 1984, Hộ khẩu: ấp Long Phú, xã Hòa Long, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thiếu nợ Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1978, Hộ khẩu: Ngô Quyền, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng nên hện

Hà đến quán café Country House số: 18C Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp để nói chuyện. Đến khoảng 14 giờ ngày 16/5/ 2021 Phạm Văn T điều khiển xe ô tô Mercedes G63 AMG biển số: 51H – 698.52 đến quán café Country House, khoảng 10 phút sau thì H đi cùng với Hồ Viết M và Phạm Ngọc T. Khi đến, T và M ngồi bàn riêng còn H và V ngồi bàn kế bên nói chuyện. Trong lúc nói chuyện thì H và V có cãi nhau thì D đi vào quán cafe Country House cùng với L, C, Hải L (không xác định được nhân thân lai lịch), D dùng tay tát vào mặt V và Phạm Ngọc T tay cầm ly đánh vào đầu của V làm V xỉu tại chỗ. T chạy qua chỗ V thì bị T, M, C, L dùng tay chân đánh T té xuống đất T gọi điện thoại cho Phạm Thế K (không xác định được nhân thân lai lịch) nói “em ơi tới quán café Country House cứu anh” thì K trả lời em đang ở xa không về được để em gọi điện cho tụi khác. Sau đó T, M và L rượt đuổi đánh T chạy ra đường phía sau quán café Country House thì gặp Nguyễn Quốc V chạy xe ô tô Mercedes C180 biển số: 51H – 875.71 chở theo Phạm Việt H cầm 01 con dao ngồi phía trước xe cùng Bùi Thanh P cầm theo một con dao. Nguyễn Quốc V tắt xe vào cho H và P nhảy xuống xe truy đuổi và rượt chém T, M và L. T bị nhóm của T đánh, lúc này H cầm dao đâm thẳng vào người M, T dùng tay phải chụp dao lại làm T bị thương ở lòng bàn tay, T bỏ chạy rồi H tiếp tục cầm dao đâm vào chân của M gây thương tích, trong lúc rằng co M ngã vào băng ghế sau xe ô tô Mercedes C180 biển số: 51H – 875.71 thì nhóm của T quay lại giải cứu M; Nhóm của T gồm H,V và P tiếp tục rượt đuổi nhóm của T. Đúng lúc này Nguyễn Phước T chạy xe máy Airblade biển số: 59Y1 – 464.04 chở Đỗ Hữu K chạy đến. V kêu T và K chạy về chung cư nơi V ở lấy thêm 01 cây kiếm mang đến. Sau khi T và K chạy về chung cư lấy kiếm đem đến đưa cho V, V đưa cho H rồi H truy đuổi nhóm của T bỏ chạy. H cắt cây kiếm lên xe Mercedes G63 AMG biển số: 51H – 698.52 rồi T chở H, P về quán café SBC, V chạy xe ô tô Mercedes C180 một mình còn T dùng xe gắn máy biển số 59Y1 – 464.04 chở K về quán café SBC.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp Phạm Văn T, Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Hữu K, Nguyễn Phước T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên (BL: 315 – 419).

Ngày 15/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp khởi tố vụ án, khởi tố bị can Hồ Viết M, Phạm Ngọc T về tội “Gây rối trật tự công cộng”; khởi tố vụ án, khởi tố bị can Phạm Việt H về tội “Cố ý gây thương tích”. Trong quá trình điều tra, xác minh thì các bị can M, T, H không có mặt tại nơi cư trú, không biết đang ở đâu. Do đó, Ngày 28/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định truy nã đối với Hồ Viết M, Phạm Ngọc T, Phạm Việt H. Đồng thời, ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can và tạm đình chỉ bị can đối với Hồ Viết M, Phạm Ngọc T về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can và tạm đình chỉ bị can đối với Phạm Việt H về tội “ Cố ý gây thương tích”.

Đối với hành vi Phạm Ngọc T dùng ly thủy tinh đập vào đầu Nguyễn Bá Quốc V gây thương tích. Tuy nhiên, anh V không yêu cầu khởi tố hình sự và từ chối giám định thương tích. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý Phạm Ngọc T về hành vi cố ý gây thương tích.

Đối với Nguyễn Bá Quốc V ngay từ khi vụ việc xảy ra đã bị Phạm Ngọc T dùng ly thủy tinh đập vào đầu bất tỉnh, không tham gia gây rối trật tự công cộng. Do vậy không có căn cứ xử lý Nguyễn Bá Quốc V về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Đối với các đối tượng D, C, L, K, Hải L ( Chưa xác định được nhân thân lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp tiếp tục áp dụng các biện pháp nghiệp vụ khi nào xác định được nhân thân lai lịch sẽ đề nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị Thu Hà khai nhận đến quán café Country House số: 18C Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp mục đích gặp V để đòi tiền, việc D, M và T đánh nhau với nhóm của T là do D và các bị can thực hiện. H không thuê D. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp chưa xác định được nhân thân lai lịch của D nên chưa xác định được vai trò của bà H, khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô Mercedes – Benz C180 biển số: 51H – 875.71, số máy: 26491530323411, số khung: RLMWF7GX1LV008573. Qua xác minh xe tại Đội Cảnh sát giao thông – Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hồ Chí Minh thì xe này do Công ty TNHH ĐT TMDV Thanh Việt, địa chỉ: 69 đường số 3 KDC CLPH, phường 10, quận Gò Vấp là chủ sở hữu. Tiến hành làm việc Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm: 1990, Hộ khẩu: đường số 10, phường 9, quận Gò Vấp (Phó giám đốc Công ty Thanh Việt) cho biết xe ô tô nêu trên chị V cho Nguyễn Quốc V mượn, việc Việt sử dụng xe ô tô nêu trên thực hiện hành vi phạm tội chị V không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho Nguyễn Thị Thanh V. Chị V nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm (BL: 272 – 280).

- 01 xe ô tô Mercedes – Benz G63 biển số: 51H – 698.52, số máy: 17798060074867, số khung: WDB4632761X303222. Qua xác minh xe tại Đội Cảnh sát giao thông – Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hồ Chí Minh xác nhận xe ô tô Mercedes – Benz G63 biển số: 51H – 698.52 do Trịnh Đình H, sinh năm: 1970, Hộ khẩu: chung cư Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh là chủ sở hữu. Tiến hành làm việc anh H cho biết xe ô tô nêu trên anh sử dụng được thời gian thì bán lại cho Trần Ngọc H, sinh năm: 1992, Hộ khẩu: Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. H cho biết xe ô tô nêu trên là H cho Phạm Văn T mượn còn việc T sử dụng xe ô tô nêu trên thực hiện hành vi phạm tội H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả ô tô nêu trên cho anh H. Anh H nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm .

- 01 xe máy Airblader biển số: 59Y1 – 464.04, số máy: JF46E4179213, số khung: RLHJF4609DY306610. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành làm việc với Nguyễn Phước T khai nhận xe máy Airblader biển số: 59Y1 - 464.04 T mua lại của 01 người thanh niên không rõ nhân thân lại nhưng không làm thủ tục sang tên. Kết quả xác minh xe tại Đội Cảnh sát giao thông - Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận xe máy Airblade biển số: 59Y1 – 464.04, do Nguyễn Á, sinh năm: 1965, Hộ khẩu: Tân Kỳ Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú là chủ sở hữu. Tiến hành làm việc ông Á cho biết xe máy nêu trên đã bán nhưng không nhớ bán cho ai.

- 01 cây kiếm nhật cán bằng gỗ dài khoảng 01 mét, lưỡi dài khoảng 80cm;
- 01 con dao loại Karambit

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 160/PNK ngày 11/11/2021 chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 196/CTr-VKS ngày 30/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Trung K, Nguyễn Phước T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thanh P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm nhật cán bằng gỗ dài khoảng 01 mét, lưỡi dài khoảng 80Cm, 01 con dao loại Karambit .

- Trả lại chiếc xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 59Y1 – 464.04, số máy: JF46E4179213, số khung: RLHJF4609DY306610 cho bị cáo Nguyễn Phước T.

- Các bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án khoan hồng vì đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình và quyết tâm sửa chữa, không vi phạm pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay sau khi đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng, các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Trung K, Nguyễn Phước T đã khai nhận lại toàn bộ diễn biến của quá trình phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, cùng tang vật đã được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Trung K, Nguyễn Phước T đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân, làm mất an ninh trật tự nơi công cộng, xâm phạm đến an toàn công cộng, các bị cáo dùng hung khí là dao để đánh nhau với các đối tượng Phạm Ngọc T, Bùi Tiến D, Hồ Viết M, C, L, Hải L tại quán café Country House, phường 10 quận Gò Vấp, gây hoang mang cho người dân xung quanh, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của mọi người ở nơi công cộng, do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, bị cáo T vì bạn bè là Nguyễn Bá Quốc V bị đối tượng T và D đánh bất tỉnh, sau đó bị cáo T bị các đối tượng T, M, L đuổi đánh, nên bị cáo T gọi điện cho đối tượng tên K kêu các bị cáo Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Trung K, Nguyễn Phước T và đối tượng Phạm Việt H đến giải cứu, các bị cáo T, K và đối tượng tên H dùng hung khí là dao và Kiếm lao vào đánh nhau với các đối tượng Hồ Viết M, Phạm Ngọc T và L, Hải L gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến các qui định về trật tự công cộng được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Ngoài ra, còn tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Các bị cáo không tuân thủ quy định về trật tự nơi công cộng, thể hiện ý thức rất xem thường pháp luật. nên việc xử lý các bị cáo bằng biện pháp hình sự là phù hợp theo qui định của pháp luật.

[4] Đối với các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Trung K, Nguyễn Phước T phải chịu mức hình phạt tương xứng với tội lỗi của các bị cáo nhưng xét thấy bản thân các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo mới phạm tội lần đầu, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, trong vụ án này các bị cáo không phải là người gây sự trước, các đối tượng T, M, L đuổi đánh bị cáo T nên bị cáo T gọi K kêu các bị cáo Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Trung K, Nguyễn Phước T đến giải cứu mình nên mới gây ra vụ án trên. Trong thời gian tại ngoại các bị cáo không phạm thêm tội mới, chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, có nơi cư trú rõ ràng, và qua đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cho các bị cáo được hưởng án treo, cho nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Trung K, Nguyễn Phước T hưởng mức án có thời gian thử thách lâu dài và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cây kiếm nhật cán bằng gỗ dài khoảng 01 mét, lưỡi dài khoảng 80Cm, 01 con dao loại Karambit không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe ô tô Mercedes – Benz C180 biển số: 51H – 875.71, số máy: 26491530323411, số khung: RLMWF7GX1LV008573, qua xác minh do bà Nguyễn Thị Thanh V đứng tên cho bị cáo Nguyễn Quốc V mượn, việc bị cáo sử dụng xe ô tô nêu trên thực hiện hành vi phạm tội bà V không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Thanh V là phù hợp theo qui định của pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô Mercedes – Benz G63 biển số: 51H – 698.52, số máy: 17798060074867, số khung: WDB4632761X303222. Qua xác minh xe tại Đội Cảnh sát giao thông – Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hồ Chí Minh xác nhận xe ô tô Mercedes – Benz G63 biển số: 51H – 698.52 do Trịnh Đình Hùng, sinh năm: 1970, Hộ khẩu: chung cư Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh là chủ sở hữu. Ông H đã bán lại chiếc xe trên cho Trần Ngọc H, ông H cho biết xe ô tô nêu trên là ông cho bị cáo Phạm Văn T mượn còn việc bị cáo T sử dụng xe ô tô nêu trên thực hiện hành vi phạm tội ông H không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả ô tô nêu trên cho ông H là phù hợp với qui định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 59Y1 – 464.04, số máy: JF46E4179213, số khung: RLHJF4609DY306610 qua xác minh xe tại Đội Cảnh sát giao thông - Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 59Y1 – 464.04, do Ông Nguyễn Á đứng tên chủ sở hữu, ông Á cho biết xe máy nêu trên đã bán chiếc xe trên nhưng không nhớ bán cho ai. Bị cáo Nguyễn Phước T khai mua lại của 01 người thanh

niên không nhớ địa chỉ có làm giấy tay mua bán xe nhưng bị mất giấy tờ xe. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe trên là phương tiện phạm tội việc mua bán xe không hợp pháp, nên quyết định giao Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 03 tháng nếu không có ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ nhà nước

- Đối với các đối tượng Hồ Viết M, Phạm Ngọc T, Phạm Việt H. Cơ quan điều tra công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định truy nã về tội “Gây rối trật tự công cộng” khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

- Đối với các đối tượng Dũng, Chiến, Long, K, Hải L do chưa xác định được nhân thân lai lịch. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Quốc V, Bùi Thanh P, Đỗ Trung K, Nguyễn Phước T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02(hai) năm 03(ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04(bốn) năm 06 (sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh P 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trung K 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án.



Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm nhật cán bằng gỗ dài khoảng 01 mét, lưỡi dài khoảng 80Cm, 01 con dao loại Karambit .

- Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 59Y1 – 464.04, số máy: JF46E4179213, số khung: RLHJF4609DY306610 trong thời hạn 03 tháng nếu không có ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 160/PNK ngày 11/11/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhân:***

- TAND TP HCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tường Linh**